

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 388/2022/HS-PT  
Ngày 16-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tiến

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Tấn Trường

Ông Mai Xuân Thành

**- Thư ký phiên tòa:** bà Bùi Thị Hồng Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 345/2022/TLPT-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Văn H do có kháng cáo của Bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Phạm Văn H**, Sinh ngày 26 tháng 5 năm 2005; tại Đà Nẵng; đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 5 tháng 16 ngày; nơi cư trú thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Đinh Thị Kim L; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 12-11-2021. Có mặt.

**- Người đại diện hợp pháp của bị cáo:**

1. Ông Phạm Văn T; sinh năm 1980; nơi cư trú: thành phố Đà Nẵng, là bố của bị cáo Phạm Văn H. Vắng mặt.

2. Bà Đinh Thị Kim L; sinh năm 1983; nơi cư trú: thành phố Đà Nẵng, là mẹ của bị cáo Phạm Văn H. Vắng mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Lê Thị Hồng T, Luật sư Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn L và Cộng sự - thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng, bào chữa cho Phạm Văn H. Có mặt.

**- Bị hại:**

1. Em Nguyễn Tăng Đ; sinh ngày 21 tháng 7 năm 2008; cư trú tại: thành phố Đà Nẵng. Đã chết.

2. Em Thái B; sinh ngày 20 tháng 11 năm 2007; cư trú tại: thành phố Đà Nẵng. Có mặt

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Bà Nguyễn Thị H; sinh năm 1990; cư trú tại: thành phố Đà Nẵng, là mẹ của bị hại Nguyễn Tăng Đ. Có mặt.

2. Ông Thái Văn D; sinh năm 1968; cư trú tại: thành phố Đà Nẵng, là bố của bị hại Thái B. Có mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Xuân T; sinh năm 1975; cư trú tại: thành phố Đà Nẵng, là mẹ của bị hại Thái B. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thị Như Q là người yêu cũ của Nguyễn Văn N; trước ngày 12-11-2021 khoảng 01 tuần, Q xảy ra mâu thuẫn với N và người yêu mới của N là Võ Thị Mỹ T. Sau đó, T kể lại cho Nguyễn Ngọc Khánh Q1 nghe nên Q1 đã lập ra nhóm chat gồm Q1, T, N Em (chưa rõ lai lịch) và Q. Thông qua nhóm chat, T hẹn Q ngày 12-11-2021 đến quán cà phê H tại địa chỉ 42 đường N, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng để Q xin lỗi N và T.

Ngày 12-11-2021, Q sợ bị đánh nên rủ Phạm Văn H, Nguyễn Thị Diễm Q, Lê Văn L, Mai Xuân Hoàng P, Mai Xuân Hoàng H, Mai Long V, Lê Văn Ngọc T và một số người không rõ lai lịch để đi gặp N và T. Trước khi đi, vì sợ bị nhóm của N đánh nên H có mang theo 01 con dao bấm (cán bằng nhựa, dài 20cm) bỏ trong túi áo bên phải để phòng thân.

Đến 14 giờ cùng ngày, nhóm Q đi đến quán cà phê H thì thấy nhóm của Nguyễn Văn N đã ngồi sẵn trong quán gồm: Nguyễn Tăng Đ, Thái B, Phan Hữu Tuấn Đ, Nguyễn Văn N, Võ Thị Mỹ T, Nguyễn Ngọc Khánh Q1, Phạm Thị Ngọc Thanh và một số thanh niên không xác định được lai lịch. Nhóm của Q đi vào trong quán và ngồi cạnh bàn nhóm của N. Qua nói chuyện thì Phạm Văn H và Nguyễn Tăng Đ có xảy ra mâu thuẫn lời qua tiếng lại nên Nguyễn Tăng Đ cùng với Phan Hữu Tuấn Đ điều khiển xe mô tô, hiệu Wave đi lấy 03 cây dao dài 63cm rồi quay lại quán cà phê; Tăng Đ đưa cho Tuấn Đ 01 cây dao, đưa cho Thái B 01 cây dao, còn Tăng Đ cầm 01 cây dao. Sau nhiều lần thách thức nhóm của Q ra ngoài quán đánh nhau không được, Nguyễn Tăng Đ cầm dao xông vào quán đuổi chém Phạm Văn H; H và H bỏ chạy ra khỏi quán; khi H chạy ra đến

vía hè thì thấy H bị trượt ngã trong quán; sợ Đ chém H nên H bê 01 cái bàn trong quán định ném Đ để giải vây cho H, nhưng Đ không chém H mà chạy thẳng về phía H nên H đẩy bàn về phía Đ rồi bỏ chạy ra đường N. Đ tiếp tục đuổi theo H thì H đứng lại rút con dao từ túi áo ra cầm trên tay phải; khi Đ cầm dao xông đến chém H thì H cũng xông đến đứng đối diện với Đ; H dùng tay trái đỡ dao do Đ chém, tay phải cầm dao đâm thẳng 01 nhát vào ngực Đ rồi xô Đ ra; Đ tiếp tục xông vào chém H, H dùng tay trái đưa lên đỡ và kẹp cổ Đ kéo ghi đầu về phía ngực H, tay phải cầm dao đâm liên tiếp 04 nhát trúng vào vùng cổ, vùng nách trái và lưng của Đ. Thái B đứng bên ngoài thấy Đ bị đâm liền điều khiển xe mô tô Wave chạy đến đâm thẳng vào H và Đ làm cả 03 ngã xuống đường. Lúc này, con dao trên tay Đ rơi ra, H thấy B định nhặt dao lên thì H đâm liên tiếp 02 nhát vào lưng và hông trái của B rồi bỏ chạy. Khi chạy được một đoạn thì gặp H trên đường nên cùng H đi về nhà; đi được nửa đường thì H lấy xe của H mang theo con dao gậy án về nhà. Sau khi bị đâm, Đ tử vong tại hiện trường, B bị thương được đưa đi cấp cứu.

**Vật chứng thu giữ:**

- Thu giữ tại nhà Phạm Văn H 01 con dao dạng gấp, bằng kim loại màu đen; khi trong trạng thái duỗi thẳng thì cả cán và lưỡi dao dài 21cm, cán dao bằng kim loại màu đen dài 10,5cm; mũi dao nhọn;

- Thu giữ của Phạm Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy, màu đen, số kiểu máy SM-A025F/DS, số seri R9HNCO5Z40J, Imei 1: 351864451992980, Imei 2: 355795641992983;

- Phan Hữu Tuấn Đ giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra 03 cây dao tự chế, có hình dáng, màu sắc tương đồng nhau; mỗi cây dài khoảng 63 đến 66cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 33cm, cán dao bằng gỗ dài khoảng 30cm;

- 02 đĩa CD, trích xuất từ Camera an ninh tại khu vực quán cà phê H, số 42 đường N và trước nhà số 38 đường N, thuộc phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, lưu trữ đoạn video có thời lượng 01 phút 26 giây và đoạn video có thời lượng 25 giây; ghi lại sự việc các đối tượng tụ tập và đánh nhau lúc 15 giờ ngày 12-11-2021.

Kết luận giám định số 113/GĐ-PY ngày 15-11-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng, đối với bị hại em Nguyễn Tăng Đ như sau:

**Kết quả giám định:**

+ Khám ngoài:

- Tử thi nam giới, thể trạng trung bình, nằm ngửa trên băng ca, mặc áo khoác dài tay màu đen, áo thun trắng, quần jean màu xanh, hai mắt nhắm, tứ chi duỗi theo thân người, hoen tử thi xuất hiện ở mặt sau cơ thể.

- Vùng chính giữa trước cổ, tương ứng với đốt sống cổ C6 có vết rách thủng da cơ hình bầu dục, trục dọc miệng vết thương song song với trục dọc cơ thể, bờ mép sắc gọn, góc tù ở trên, góc nhọn ở dưới, rãnh vết thương có hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải, kích thước (2,1 x 0,3)cm, sâu 4,5cm, ký hiệu “V1”;

- Vùng ngực bên trái, tương ứng với khoang gian sườn số 3, cách trục dọc cơ thể 4,5cm có vết rách da hình bầu dục, trục dọc miệng vết thương song song với trục dọc cơ thể, bờ mép vết thương sắc gọn, góc tù ở trên, góc nhọn ở dưới, rãnh vết thương có hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải, kích thước (0,6 x 0,1)cm, sâu 1,5cm, ký hiệu “V2”;

- Vùng nách bên trái, tương ứng với khoang gian sườn số 3, có vết rách đứt da cơ hình bầu dục, trục dọc miệng vết thương tạo với trục dọc cơ thể một góc 45 độ, bờ mép vết thương sắc gọn, góc nhọn ở sau trên, góc tù ở trước dưới, rãnh vết thương có hướng từ ngoài vào trong, từ dưới lên trên, kích thước (0,5 x 0,1)cm, sâu 1,5cm, ký hiệu “V3”;

- Vùng nách bên trái, tương ứng với khoang gian sườn số 5, có vết rách đứt da cơ hình bầu dục, trục dọc miệng vết thương tạo với trục dọc cơ thể một góc 45 độ, bờ mép vết thương sắc gọn, góc nhọn ở sau dưới, góc tù ở trước trên, rãnh vết thương có hướng từ ngoài vào trong, từ dưới lên trên, kích thước (01 x 0,8)cm, ký hiệu “V4”;

- Vùng cột sống lưng, tương ứng với đốt sống cổ T10, cách vết rách đứt da cơ hình bầu dục, trục dọc miệng vết thương vuông góc với trục dọc cơ thể, bờ mép vết thương sắc gọn, góc nhọn ở bên trái, góc tù ở bên phải, rãnh vết thương có hướng từ sau ra trước trong, từ trên xuống dưới, kích thước (1,3 x 0,8)cm, sâu 1,5cm, ký hiệu “V5”;

- Vùng tai bên trái có nhiều vết thâm tím xây xát da cơ, nằm trên diện (4 x 5,5)cm;

- Kiểm tra hệ thống xương khớp: B thường.

+ Khám trong: Tiến hành giải phẫu tử thi, kiểm tra thấy:

- Vết thương ký hiệu “V1” gây xuyên thủng tĩnh mạch cảnh trong bên phải.

- Vết thương ký hiệu “V4” gây xuyên thủng thùy giữa phổi bên trái; gây xuyên thủng cơ tim ở tâm thất trái, kích thước (04 x 01)cm.

- Có nhiều máu đen lẫn máu cục đông bên trong khoang lồng ngực bên trái.

Kết luận giám định: Nguyên nhân chết của Nguyễn Tăng Đ là do mất máu, suy hô hấp, trụy tim mạch.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 92/TgT ngày 27-4-2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế thành phố Đà Nẵng, đối với bị hại em Thái B như sau:

**Thương tích:**

- + Vết thương thành ngực trái đã điều trị, hiện tại:
- Bên ngoài vết thương đã lành tạo sẹo, kích thước 1,5cm x 0,2cm;
- Nạn nhân không ho, không khó thở, lồng ngực cân xứng, di động đều theo nhịp thở, tần số 20 lần/ phút, rì rào phế nang nghe rõ ở hai phế trường.
- + Vết thương giữa cột sống thắt lưng (khoảng L1-2) đã điều trị, hiện tại:
- Bên ngoài vết thương đã lành tạo sẹo, kích thước 1,5cm x 0,5cm;
- Vận động cột sống lưng bình thường, không có biểu hiện rối loạn cảm giác; không teo cơ, các khớp vận động trong giới hạn bình thường.

### **Kết luận:**

+ Vết thương thành ngực trái đã điều trị. Hiện tại bên ngoài vết thương đã lành tạo sẹo, nạn nhân không ho, không khó thở, lồng ngực cân xứng, di động đều theo nhịp thở, tần số 20 lần/ phút, rì rào phế nang nghe rõ ở hai phế trường; Xquang kiểm tra: Không thấy tổn thương nhu mô phổi – màng phổi – xương lồng ngực;

+ Vết thương giữa cột sống thắt lưng đã điều trị. Hiện tại bên ngoài vết thương đã lành tạo sẹo, nạn nhân vận động cột sống bình thường, không có biểu hiện rối loạn cảm giác; không teo cơ, các khớp vận động trong giới hạn bình thường; Xquang kiểm tra: Không thấy gãy xương cột sống thắt lưng.

+ Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Thái B do thương tích gây nên hiện tại là 02% (hai phần trăm).

+ Vật gây thương tích: Các tổn thương trên là do ngoại lực tác động trực tiếp; vật tác động phù hợp với vật sắc nhọn gây nên.

Kết luận giám định số 1462/C09C-Đ1+Đ3 ngày 10-12-2021 của Phân viện Khoa học kỹ thuật hình sự tại thành phố Đà Nẵng – Viện Khoa học hình sự – Bộ Công an, đối với 01 con dao bằng kim loại, dạng dao gấp khi ở trạng thái duỗi thẳng dài 21cm, cán dao dài 10,5cm, lưỡi dao dài 10,5cm, mũi dao nhọn, trên một mặt của lưỡi có chữ ‘xiezi’ màu trắng:

- Trên con dao có máu của Nguyễn Tăng Đ;
- Con dao không phải là vũ khí.

Kết luận giám định số 112/GĐ-VK ngày 07-01-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an thành phố Đà Nẵng, đối với 03 con dao ký hiệu A1, A2 và A3 sau đây là vũ khí tự chế tạo, có tính năng tác dụng tương tự vũ khí thô sơ:

- 01 cây dao dài 63cm, nơi rộng nhất 5,6cm, lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ. Phần lưỡi được niêm phong bằng giấy màu trắng, trên giấy có hình dấu màu đỏ của Công an phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Mẫu ký hiệu A1;

- 01 cây dao dài 63cm, nơi rộng nhất 5,6cm, lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ. Phần lưỡi được niêm phong bằng giấy màu trắng, trên giấy có hình dấu màu đỏ của Công an phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Mẫu ký hiệu A2;

- 01 cây dao dài 66cm, nơi rộng nhất 5,6cm, lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ. Phần lưỡi được niêm phong bằng giấy màu trắng, trên giấy có hình dấu màu đỏ của Công an phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Mẫu ký hiệu A3;

Quá trình đánh nhau, Phạm Văn H bị các vết thương rách da tại vùng lưng dưới, mặt trong cổ tay trái, vùng ngón áp út bàn tay trái. Tuy nhiên, các vết thương này nhẹ hiện tại đã lành, H không yêu cầu gì đối với các vết thương này nên cơ quan điều tra không xử lý.

Với nội dung vụ án được xác định như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã Quyết định:

1. Căn cứ vào điểm a, b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 và Điều 102 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 11 năm 2021.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn Quyết định về: Xử lý vật chứng; Bồi thường thiệt hại; Án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

**Sau khi xét xử sơ thẩm:** Ngày 13/7/2022, bị cáo Phạm Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 15 năm tù là quá nặng so với hành vi phạm tội của Bị cáo; ngày 04/8/2022, đại diện người bị hại – bà Nguyễn Thị H có đơn đề nghị không giảm hình phạt cho Bị cáo.

**Tại phiên tòa:** bị cáo Phạm Văn H vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo như trên; Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của Bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đối với Bị cáo; Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phạm Văn H.

**Sau khi nghe:** Bị cáo trình bày nội dung kháng cáo; quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án; căn cứ của Luật sư bào chữa cho bị cáo và tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Theo án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và lời khai của Bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm có cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 15 giờ 20 phút ngày 12/11/2021, tại quán cà phê H (số 42 N, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng) khi bị Nguyễn Tăng Đ dùng dao đuổi chém, Phạm Văn H đã dùng 1 dao bấm (dạng gấp) bằng kim loại màu đen, dài 21 cm, cán dao dài 10,5cm, lưỡi dao dài

10,5cm đâm liên tiếp 05 nhát vào vùng cổ, nách, ngực và lưng làm cho Nguyễn Tăng Đ chết tại chỗ, khi chết Đ chưa đủ 16 tuổi. Sau đó, H tiếp tục dùng dao đâm liên tiếp 02 nhát trúng vào ngực trái và giữa cột sống thắt lưng của Thái B, Thái B cũng chưa đủ 16 tuổi.

Với hành vi và hậu quả như trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã tuyên bố bị cáo: Phạm Văn H phạm tội “Giết người”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Văn H và đơn đề nghị không giảm hình phạt cho bị cáo H của đại diện người bị hại thì thấy:

Bị cáo H đã có hành vi dùng dao đâm liên tiếp vào vùng trọng yếu của 02 người. Hậu quả, làm một người chết, một người bị thương. Những người bị hại trong vụ án đều chưa đủ 16 tuổi. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trái phép đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo bị truy tố và xét xử tội “ Giết người ” theo 03 tình tiết định khung là a, b, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Bản án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; mặt khác, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên Bản án sơ thẩm cũng áp dụng các quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định tại các Điều 91, 101 và Điều 102 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 15 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả mà Bị cáo đã gây ra. Sau khi xét xử sơ thẩm, Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới làm thay đổi trách nhiệm hình sự của Bị cáo như quyết định của Bản án sơ thẩm nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của Bị cáo không có căn cứ để chấp nhận.

[3]. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Phạm Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

[4]. Các Quyết định về: Xử lý vật chứng; Bồi thường thiệt hại; Án phí sơ thẩm và Quy định về thi hành án không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật và được thực hiện theo Quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Từ những nhận định trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

1. Áp dụng: điểm a, b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101 và Điều 102 Bộ luật hình sự năm 2015.

*Xử phạt:* Bị cáo **Phạm Văn H 15 (mười lăm ) năm tù** về tội “ Giết người”. Thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày 12/11/2021.

2. Án phí phúc thẩm:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Phạm Văn H** phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định về: Xử lý vật chứng; Bồi thường thiệt hại; Án phí sơ thẩm và Quy định về thi hành án không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật và được thực hiện theo Quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT - Công an Tp. Đà Nẵng;
- Phòng HSNV - Công an Tp. Đà Nẵng;
- Cơ quan CSTHAHS – Ca. Tp. Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Cục THADS thành phố Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Tiến**